TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **18**/2021/HSST
Ngày 25/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH PHÚ, TỈNH BẾN TRE

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Chót

Ông Dương Văn Hai

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khánh Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú tham gia phiên tòa: Bà Lê Ánh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú tỉnh Bến Tre, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2021/HSST ngày 20 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2021; đối với bị cáo:

Họ và tên: Võ Thanh L (L đầu bạc), sinh năm 1978, nơi sinh thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: số 43/10, đường NSHL, phường L, quận TB, thành phố HCM; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thanh H, sinh năm 1952; Họ tên vợ: Huỳnh Thanh T, sinh năm 1979; Bị cáo có 01 người con sinh năm 20087; Tiền án: Không; Tiền sự: có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 187/2019/QĐ-TA ngày 10/6/2019 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bắt tạm giữ từ ngày 22/01/2021 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Thạnh Phú.

- Bị cáo có mặt tại tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Cao Thanh T, sinh năm 1980.

Nơi cư trú: Số nhà 161/2 ấp TTH, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh BT.

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1996

Nơi cư trú: 139/1 ấp TL, xã BT, huyện TP, tỉnh BT.

2. Anh Đào Minh D, sinh năm 1999

Nơi cư trú: 289/1 ấp Khu phố A, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh BT.

Người chứng kiến:

1. Ông Đinh Văn T, sinh năm 1978

Nơi cư trú: số 101/2 ấp AHB, xã AT, huyện TP, tỉnh BT.

2. Ông Đinh Hoài P, sinh năm 1970

Nơi cư trú: số 138/3 ấp TL, xã BT, huyện TP, tỉnh BT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Thanh L nghiện ma túy nên vào ngày 19/02/2021 đã đến khu vực chợ Bà Chiểu, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy của người thanh niên tên H (chưa xác định được tên, địa chỉ) với số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) được 05 (năm) gói ma túy để sử dụng cá nhân. L đem số ma túy mua được về nhà cất giấu và có trích ra một ít để sử dụng. Ngày 22/02/2021, L lấy 05 gói ma túy để vào ngăn kéo thứ hai của túi xách da màu đen (loại túi xách mang chéo trước ngực, L dùng để đựng đồ cá nhân) mang theo đi đến khu vực xã Bình Thạnh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre để tìm Cao Thanh T (tên gọi khác Cafu - bạn của L). Đến nơi, L gọi điện thoại cho T chạy xe mô tô hai bánh biển số 71F1-6189 ra đón L và đưa L đến nhà Nguyễn Hữu T (bạn của T) ở ấp TL, xã BT, huyện TP. Tại đây, L lấy một ít ma túy ra sử dụng chung cùng với T và T. Sau đó, T chở L đến nhà Đào Minh D (bạn của T) ở Khu phố A, thị trấn TP, huyện TP, L tiếp tục lấy một ít ma túy ra sử dụng chung cùng với T và D. Khoảng 14 giờ cùng ngày, T chở L đến nhà T để hái xoài. Khi đi L lấy túi xách da màu đen bên trong có ma túy, treo trên cổ xe mô tô do T điều khiển. Khi cả hai đến khu vực ấp TL, xã BT, huyện TP, bị Công an huyện TP kiểm tra và phát hiện L đã cất giấu 05 gói nylon nghi là ma túy trong ngăn kéo thứ hai của túi xách da màu đen nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng của vụ án được thu giữ gồm:

- 01 (một) túi xách da màu đen không có nhãn hiệu (loại túi đeo chéo trước ngực), túi có 04 ngăn riêng biệt và 01 ngăn nhỏ nằm trong ngăn lớn nhất. Trong túi xách gồm có:

+ 05 (năm) gói nylon màu trắng được hàn kín có đặc điểm như sau: 02 (hai) gói được hàn kín ba phía, phía còn lại có rảnh khép, có sọc đỏ, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 03 (ba) gói nylon được hàn kín bốn phía, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Tất cả được niêm phong trong phong bì ký hiệu là A;

+ 01 (một) áo sơ mi nam ngắn tay, sọc ca rô màu xanh-trắng-tím-xám hiệu INDIAN, cỡ size 105;

+ 01 (một) quần Jean ống dài, hiệu TD NEW, cỡ size 32;

+ 01 (một) khẩu trang y tế màu xanh FAMAPRO;

+ 01 (một) hộp kim loại có quấn băng keo màu đen, không có nhãn hiệu, có gắn sợi dây diện, không rõ tính năng sử dụng;

+ 02 (hai) bộ bài tây chưa qua sử dụng;

+ 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng dài 07cm, đường kính 01cm.

- 01 (một) điện thoại di động màu đen được dán keo kính, không rõ nhãn hiệu, gắm sim số 0937340058;

- 01 (một) quẹt gas không rõ nhãn hiệu;

- 01 (một) bóp da màu nâu, hiệu BOSS, bên trong có: 175.000 đồng (một trăm bảy mươi lăm ngàn đồng); 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số A1921047, loại xe BEAT, mang tên Nguyễn Thị H, biển số 51Z6-6546 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp và 01 (một) thẻ Căn cước công dân số 079.078.005728 mang tên Võ Thanh L.

Thu giữ của Cao Thanh T gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S8 và 01 (một) xe mô tô hai bánh biển số 71F1-6189.

Tại Kết luận giám định số 18/2021/GĐMT ngày 24/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận:

- Tinh thể màu trắng đựng trong 05 (năm) gói nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu A gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 12,4128 gam.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 19/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Hoàng P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về vụ án: Bảo lưu toàn bộ Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Võ Thanh L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Đề nghị xử phạt bị cáo Võ Thanh L từ từ 05 năm tù đến 07 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu, tiêu hủy:

Mẫu vật sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu 18/2021 có chữ ký ghi tên Phan Trung Trực, Nguyễn Ngọc Minh, Phan Văn Chí Linh, Trần Quốc Dũng và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre là ma túy sau giám định còn lại.

01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng dài 07cm, đường kính 01cm.

01 (một) quẹt gas không rõ nhãn hiệu.

01 (một) túi xách da màu đen không có nhãn hiệu (loại túi đeo chéo trước ngực), túi có 04 ngăn riêng biệt và 01 ngăn nhỏ nằm trong ngăn lớn nhất.

Các vật chứng khác không liên quan đến vụ án trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị cáo Võ Thanh L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Cao Thanh T xong nên không xem xét.

Bị cáo Võ Thanh L nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Thạnh Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản ghi lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; kết luận giám định: Từ cơ sở đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Vào lúc 14 giờ 10 phút ngày 22/02/2021, tại ấp TL, xã BT, huyện TP, tỉnh BT, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre bắt quả tang Võ Thanh L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Tại Kết luận giám định số 18/2021/GĐMT ngày 24/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 05 (năm) gói nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu A gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine; khối lượng 12,4128 gam.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng xuất phát từ thái độ xem thường pháp luật và lợi ích của cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích sử dụng, để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của bị cáo Võ Thanh L đủ yếu tố cấu thành "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. Gia đình bị cáo có công với cách mạng, cụ thể: Cha là thương binh, được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất; mẹ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến

hạng Nhì, bác ruột là Liệt sỹ, cô ruột được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Ba; bản thân bị cáo đang mắc bệnh hiểm nghèo nên đây là các tình tiết được xem xét để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Võ Thanh L không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về lượng hình: Căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Võ Thanh L có nhân thân xấu, ngày 25/02/2010, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt: 03 năm 06 tháng tù, về tội "Cướp giật tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2012. Ngày 19/12/2012, thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 02/5/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xử phạt: 03 năm 06 tháng tù, về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; Võ Thanh L kháng cáo nên ngày 25/7/2013, Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm xử phạt 03 năm tù; chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/5/2015 (tính đến ngày 22/02/2021 đã được xóa án tích); bị cáo có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 187/2019/QĐ-TA ngày 10/6/2019 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, không chỉ ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương bị cáo phạm tội, mà còn gây tâm lý bất an cho quần chúng nhân dân, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Mọi hành vi vi phạm trong lĩnh vực này cần phải được đưa ra xử lý nghiêm trước pháp luật để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Với tính chất mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, để phục vụ chính trị tại địa phương cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc là cách ly các bị cáo với hoạt động bình thường bên ngoài xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và gia đình, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo chỉ nhằm mục đích sử dụng bản thân, không mang tính chất vụ lợi, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

Mẫu vật sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu là 18/2021 có chữ ký ghi tên Phan Trung Trực, Nguyễn Ngọc Minh, Phan Văn Chí Linh, Trần Quốc Dũng và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Trema túy sau giám định còn lại.

01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng dài 07cm, đường kính 01cm.

01 (một) quẹt gas không rõ nhãn hiệu.

01 (một) túi xách da màu đen không có nhãn hiệu (loại túi đeo chéo trước ngực), túi có 04 ngăn riêng biệt và 01 ngăn nhỏ nằm trong ngăn lớn nhất.

Các vật chứng khác không liên quan đến vụ án. Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị cáo Võ Thanh L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Cao Thanh T xong nên không xem xét.

[8] Đối với đối tượng Cao Thanh T có dùng xe mô tô hai bánh chở L nhưng T không biết L cất giấu ma túy trong túi xách nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T là có căn cứ. Đối với đồ vật, tài sản đã tạm giữ của T, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại các tài sản nêu trên cho T. T không có ý kiến gì khác nên không xem xét

[9] Cao Thanh T, Nguyễn Hữu T và Đào Minh D có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền đề nghị xử phạm vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với người tên H bán trái phép chất ma túy cho Võ Thanh L, quá trình điều tra chưa xác định được tên, địa chỉ nên không có cở sở để xử lý.

[11] Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Võ Thanh L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Luận tội và tranh luận của Kiểm sát viên đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để đề nghị mức hình phạt là thỏa đáng, đề nghị giải quyết các vấn đề khác là phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Võ Thanh L (L đầu bạc) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Thanh L 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/02/2021.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu là 18/2021 có chữ ký ghi tên Phan Trung Trực, Nguyễn Ngọc Minh, Phan Văn Chí Linh, Trần Quốc Dũng và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Trema túy sau giám định còn lại. 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng dài 07cm, đường kính 01cm. 01 (một) quẹt gas không rõ nhãn hiệu. 01 (một)

túi xách da màu đen không có nhãn hiệu (loại túi đeo chéo trước ngực), túi có 04 ngăn riêng biệt và 01 ngăn nhỏ nằm trong ngăn lớn nhất.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 12/QĐ-VKS ngày 19/5/2021

4. Về án phí: Áp dụng điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Võ Thanh L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

5. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày tòa án tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng HSNV CA tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng HSNV CA huyện Thạnh Phú (1b);
- VKSND huyện Thạnh Phú (1b);
- Chi Cục THADS huyện Thạnh Phú (1b);
- Bị cáo (1b);
- Lưu: HS; VP; KTNV (5b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Hồng Thúy